

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 163/2017/HSST

Ngày: 10/11 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Kim Thoa**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Công Tuyển và bà Mai Tường Vi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Ông Lê Đức Long- cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả:

Ông Trần Xuân Vọng - chức danh: Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2017 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 152/ 2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đình Xuân T** - Tên gọi khác: không;

Sinh ngày 30/6/1992, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn A, xã B, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: Lớp 4/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ tên bố: Đình Văn V (T1) - Sinh năm 1963;

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N - Sinh năm 1962 ;

Chưa có vợ con;

Tiền án; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 23/7/2017, hiện đang tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần Đ2 – Tòa nhà Đ1, đường G, phường M, quận Nam T1, thành phố Hà Nội - ông Trần Hà A1, sinh năm 1980; trú tại Tổ A2, khu B2, phường C2, thành phố D2, tỉnh Quảng Ninh là Cán bộ kỹ thuật - Công ty Đ là người được ủy quyền tham gia tố tụng - Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đình Xuân T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội như sau: Thanh có quen biết Hoàng Văn T2 và Phạm Văn Đ

(đều là nhân viên bảo vệ của Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ T.L.V.Đ) được giao nhiệm vụ tuần tra, bảo vệ tại khu vực dự án bãi thải xỉ số 2 – Nhà máy nhiệt điện M2, thuộc thôn X, xã Y, thành phố D, do Chi nhánh công ty Đ2 đang thi công (Công ty cổ phần Đ2 hợp đồng thuê Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ T.L.V.Đ bảo vệ tài sản, giữ gìn trật tự tại công trường xây dựng dự án).

Ngày 24/4/2015, Hoàng Văn T2 được phân công làm ca 2, nhiệm vụ tuần tra toàn bộ phạm vi khu vực dự án bãi thải xỉ số 2. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi đi tuần tra, T2 phát hiện tại khu vực công trình Brem 6, bãi thải xỉ số 2 có chiếc máy trộn bê tông, dưới gầm máy trộn bê tông có 01 chiếc máy nổ (nhưng chiếc máy trên của Công ty Đ2 mới đầu tư, chưa đưa vào sử dụng, chưa bàn giao cho Công ty T.L.V.Đ trông coi, bảo vệ), T2 nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy nổ về làm máy chạy thuyền đi biển. Do chiếc máy nổ có trọng lượng lớn, một mình T2 không chuyển đi được, nên T2 đi đến chốt gác 27.2 (cách vị trí để máy trộn bê tông khoảng 500m) gặp Phạm Văn Đ (cùng là nhân viên bảo vệ Công ty cổ phần T.L.V.Đ), đang trực gác ở vị trí 27.2 và Đinh Xuân T, đang ngồi chơi cùng Đ. T2 bảo Đ và T đi giúp T2 trộm cắp chiếc máy nổ, Đ và T đồng ý. T2, Đ và T đi đến vị trí để chiếc xe cải tiến bằng sắt cách vị trí 27.2 khoảng 20m, kéo xe cải tiến đến vị trí để chiếc máy trộn bê tông. Đ cầm càng xe cải tiến cho đuôi xe sát vào vị trí đặt chiếc máy nổ và hạ đuôi xe xuống, còn T2 và T khiêng chiếc máy nổ chuyển lên thùng xe. Sau đó, Đ cầm càng, còn T2 và T đẩy phía sau xe, chở chiếc máy nổ đến khu vực bãi sù cách trạm xử lý nước thải của dự án bãi thải xỉ khoảng 300m. Cả nhóm định đưa chiếc máy nổ xuống mùng của T để vận chuyển về nhà T2, nhưng do mùng của T nhỏ không chở được chiếc máy nổ, nên T đi mùng về trước. T2 và Đ đưa chiếc máy nổ xuống khu vực bãi sù gần biển cất giấu, bề cảnh sù phủ lên chiếc máy nhằm tránh bị người khác phát hiện, rồi cả hai kéo chiếc xe cải tiến trả về vị trí cũ. Sau đó, T2 đi về nhà, còn Đ ở lại gác tiếp đến hết ca làm việc thì đi về. Đến sáng ngày 25/4/2015, Chi nhánh Đ2 phát hiện bị mất chiếc máy nổ, đã trình báo Công an thành phố Cẩm Phả giải quyết. Sau khi vụ việc bị phát hiện Đinh Xuân T bỏ trốn. Ngày 23/7/2017 bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐ ngày 27/4/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả, kết luận: chiếc máy nổ nhãn hiệu TNT – DF – TNT, mã hiệu ST 1100B, chạy nguyên liệu dầu Diezen D15, mới 100%, trị giá 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 158/KSĐT-HS ngày 30/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Đinh Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Xuân T có lời khai phù hợp có quen biết với T2 và Đ, khoảng 20 giờ ngày 24/4/2015 tôi đang trực bơm nước có bác Đ điện thoại nhờ mua ít đồ uống bia, tôi mua cả chỉ vàng khô, đi mừng ra chỗ bác Đ trực. Tại đây có bác Đ, T2 cùng ngồi uống bia. Bác T2 có bảo tôi và bác Đ khiêng chiếc máy nổ, tôi thấy máy nổ để dưới gầm chiếc máy trộn bê tông. Bác Đ nâng cang xe bò còn tôi và bác T2 đẩy phía sau. Bác T2 bảo đưa máy nổ xuống mừng, nhưng tôi bảo mừng bé không trở được, rồi tôi xuống mừng đi về nhà, hai người cất giấu hay vận chuyển máy nổ đi đâu tôi không biết, hôm sau nghe tin Công ty phát hiện việc trộm cắp máy nổ nên tôi đã bỏ trốn, bác T2 chưa hứa hẹn chia và trả công cho tôi. Tôi nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật

Hoàng Văn T2, Phạm Văn Đ có lời khai phù hợp: Ngày 24/4/2015 T2 là người nảy sinh ý định trộm cắp chiếc đầu nổ về làm máy chạy thuyền. T2 nhờ Đ và T khênh hộ, cả ba lấy xe bò chở ra bãi sù để cho xuống mừng của T, nhưng T bảo mừng nhỏ, không chở được, cả ba đẩy đầu nổ xuống lòng hồ xỉ thải. Sau đó T đi về, T2 và Đ lấy lá sù phủ lên để che giấu. Cả ba người là chỗ quen biết không có mâu thuẫn gì với nhau.

Công ty cổ phần Đ2 tại đơn trình báo cũng như lời khai ngày 24/4/2015 Công ty bị mất đầu nổ của máy trộn bê tông, công ty đã trình báo Công an, hiện đã nhận lại tài sản bị mất.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát cũng đưa ra các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị xử bị cáo Đinh Xuân T về tội “ Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt: Đinh Xuân Thanh mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù; Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với biên bản xác định địa điểm; biên bản định giá tài sản; biên bản nhận dạng; biên bản giao đồ vật, tài sản; Kết luận luận giám định.

Với các chứng cứ như đã nêu trên cùng các tài liệu được cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/4/2015 tại dự án bãi thải xỉ số 2, nhà máy nhiệt điện Mông Dương 2, thôn Hà Chanh, xã Cộng Hòa, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Đinh Xuân T có hành vi cùng

Hoàng Văn T2 và Phạm Văn Đ trộm cắp 01 chiếc máy nổ nhón hiệu TNT – DF – TNT, mã hiệu ST 1100B, trị giá 11.000.000đồng của Công ty cổ phần Đ2.

Hành vi của Đinh Xuân T phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công ty, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Biểu hiện ở bị cáo cũng là nhân viên bảo vệ được nhận nhiệm vụ quản lý bảo vệ tài sản cho nhà máy nhiệt điện Mông Dương 2, xong với ý thức chấp hành pháp luật kém, bị rủ rê bị cáo đã mặc nhiên cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc đầu nổ của máy trộn bê tông trị giá 11.000.000đồng, với vai trò đồng phạm giúp sức, cùng chuyển dịch tài sản đi cất giấu nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo xuất thân từ thành phần con em nhân dân lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải. Tài sản đã được thu hồi trả cho đơn vị bị hại, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố là người khuyết tật, được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương. Xong dù có xem xét đến đâu thì việc bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm nói chung.

Về vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc đầu nổ hiệu TNT – DF – TNT, kiểu D15, ST 1100B, chạy diesel của máy trộn bê tông; 01 xe bò bằng kim loại trả cho Công ty cổ phần Đ2 Công ty không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Đối với Hoàng Văn T2 và Phạm Văn Đ đã bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử tại bản án số 119/2015/HSST ngày 21/9/2015.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đình Xuân T **06**(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 23/7/2017.

Căn cứ Khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- VKSND TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Q/N;
- CA TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- Ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Thoa

